

Số: 31 /2017/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 07 tháng 12 năm 2017

## NGHỊ QUYẾT

### Về quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;*

*Xét Tờ trình số 3461/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

#### **Điều 1. Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản**

1. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

a) Đá làm vật liệu xây dựng thông thường: Mức thu 5.000 đồng/m<sup>3</sup>.

b) Các loại đá khác (Đá vôi, đá sét làm xi măng, các loại đá làm phụ gia xi măng (laterit, puzolan), khoáng chất công nghiệp (barit, fluorit, bentônít và các loại khoáng chất khác)): Mức thu 3.000 đồng/tấn.

c) Các loại cát khác (không kể cát vàng và cát trắng): Mức thu 4.000 đồng/m<sup>3</sup>.